

Số: /CCTSBĐ-NTTS

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2025

V/v quan trắc, cảnh báo môi trường các vùng nuôi
trồng thủy sản của tỉnh Đắk Lắk đợt 20

Kính gửi: UBND các xã/phường: Hòa Hiệp, Hòa Xuân, Ô
Loan, Tuy An Đông, Tuy An Nam, Tuy An Bắc,
Xuân Lộc, Xuân Cảnh, Sông Cầu, Xuân Đài

Thực hiện Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh
Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk) về việc quan trắc, cảnh báo môi trường các vùng
nuôi trồng thủy sản của tỉnh năm 2025.

Chi cục Thủy sản và Biển đảo thông tin về kết quả quan trắc, cảnh báo môi
trường các vùng nuôi trồng thủy sản của tỉnh (đợt 20) như sau:

I. Thông tin chung điểm quan trắc: Như bảng 1 tại thông báo kết quả quan
trắc môi trường nước nuôi trồng thủy sản tỉnh Đắk Lắk đợt 20 đính kèm.

II. Kết quả quan trắc, đánh giá chất lượng nước theo chỉ số AWQI

Kết quả quan trắc môi trường nước cấp, nước ao nuôi vùng nuôi tôm nước lợ,
nước vùng nuôi tôm hùm lồng; Kết quả phân tích hàm lượng thuốc bảo vệ thực vật
(BVTV) và kim loại nặng (KLN); Kết quả phân tích trầm tích tại các vùng nuôi
tôm hùm lồng như bảng 2,3,4 phụ lục đính kèm; kết quả đánh giá chất lượng nước
theo chỉ số AWQI như bảng 5 phụ lục đính kèm.

1. Môi trường nước vùng nuôi tôm nước lợ:

a) Nước cấp vùng nuôi tôm nước lợ:

- Điểm quan trắc Xuân Lộc (nay là xã Xuân Lộc): Chất lượng nước ở mức
rất tốt (AWQI= 97). Tuy nhiên, thông số độ mặn vượt giới hạn cho phép (GHCP).
- Điểm quan trắc Xuân Cảnh (nay là xã Xuân Cảnh): Chất lượng nước ở mức
rất tốt (AWQI= 98). Tuy nhiên, thông số độ mặn vượt GHCP.
- Điểm quan trắc An Hòa Hải (nay là xã Ô Loan): chất lượng nước ở mức
rất tốt (AWQI= 96).Tuy nhiên, thông số độ kiềm thấp, *Vibrio spp.* vượt GHCP
- Điểm quan trắc An Cư (nay là xã Ô Loan): Chất lượng nước ở mức rất tốt
(WQI= 99). Tuy nhiên, thông số độ kiềm thấp.
- Điểm quan trắc Hòa Hiệp Nam (nay là phường Hòa Hiệp): Chất lượng nước
ở mức rất tốt (AWQI= 99). Tuy nhiên, thông số độ kiềm thấp.
- Điểm quan trắc Hòa Tâm (nay là phường Hòa Xuân): Chất lượng nước ở mức
kém (AWQI= 37). Trong đó, thông số DO, độ kiềm thấp; COD, PO₄³⁻-P vượt GHCP.
- Điểm quan trắc Hòa Xuân Đông (nay là phường Hòa Xuân): Chất lượng nước ở
mức trung bình (AWQI= 46). Trong đó, thông số độ mặn, độ kiềm thấp.

b) Nước ao nuôi đại diện vùng nuôi tôm nước lợ:

- Ao hộ Đặng Ngọc Nhơn, xã Xuân Lộc: Chất lượng nước ở mức kém (AWQI= 29). Trong đó thông số DO thấp; độ mặn, COD, $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$ và *Vibrio* spp. vượt GHCP.

- Ao hộ Nguyễn Văn Hùng, xã Xuân Cảnh: Chất lượng ở mức rất tốt (AWQI= 87). Tuy nhiên thông số độ mặn, $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$ và *Vibrio* spp vượt GHCP.

2. Môi trường nước vùng nuôi tôm hùm lông:

- Điểm quan trắc Xuân Thịnh (nay là phường Sông Cầu): Chất lượng nước tầng giữa ở mức trung bình và tầng đáy ở mức rất tốt (AWQI= 62- 98). Tuy nhiên, thông số $\text{NH}_4^+\text{-N}$, COD, *Vibrio* spp. cao ở cả tầng hai tầng nước.

- Điểm quan trắc Xuân Phương (nay là phường Sông Cầu): Chất lượng nước tầng giữa và tầng đáy đều mức rất tốt (AWQI= 89- 92). Tuy nhiên, thông số *Vibrio* spp. vượt GHCP ở tầng giữa, $\text{NH}_4^+\text{-N}$ vượt GHCP ở tầng đáy, DO thấp ở tầng đáy, COD cao ở cả hai tầng nước.

- Điểm quan trắc Xuân Thành (nay là phường Xuân Đài): Chất lượng nước tầng giữa và tầng đáy đều ở mức rất tốt (AWQI= 91-100). Tuy nhiên, thông số DO thấp ở tầng đáy, COD và $\text{NH}_4^+\text{-N}$ cao ở cả hai tầng nước.

- Không phát hiện Hg (thủy ngân) trong các mẫu nước thu tại các vùng nuôi tôm hùm lông, hàm lượng Cd dao động từ 0,0025 - 0,0028 mg/l, Pb dao động từ KPH - 0,019 mg/l, khác biệt không đáng kể so với đợt 13 (tháng 7) và đều nằm trong GHCP.

- Kết quả phân tích hàm lượng chất hữu cơ (CHC) trong trầm tích các vùng nuôi tôm hùm dao động từ 9,73 - 10,44%; nhu cầu oxy trầm tích (SOD) dao động từ 0,095 - 0,110 ($\text{gO}_2/\text{kg/ngày}$); sulfua tổng số dao động từ 10,45 - 11,00 mg/kg; *Vibrio* tổng số dao động từ $8,5 \times 10^4$ – $1,4 \times 10^5$ cfu/g, pH = 6,2 - 6,4.

3. Khuyến cáo

Thời tiết tại các vùng quan trắc thời gian tới dự báo có mưa, cục bộ có mưa rất to (bão số 10 đang hình thành ở phía đông biển Đông) nhiệt độ từ 25- 34°C. nên người nuôi trồng thủy sản cần lưu ý một số nội dung sau:

a) Đối với nước cấp vùng nuôi tôm nước lợ

- Các vùng nuôi có độ mặn cao (Xuân Lộc, Xuân Cảnh), khi cấp nước vào ao nuôi, cần hạ độ mặn đến mức phù hợp (từ 7-25‰) bằng nước ngọt, chú ý giảm độ mặn từ từ (giảm khoảng 2–3‰ mỗi ngày). Riêng vùng nuôi Hòa Xuân Đông có độ mặn thấp, nên lấy nước khi đạt đỉnh triều cường để đảm bảo độ mặn đạt yêu cầu.

- Hàm lượng ôxy hòa tan (DO) trong nước cấp tại vùng nuôi Hòa Tâm thấp hơn GHCP, cần sục khí ở ao lắng trước khi cấp vào ao nuôi, đồng thời tăng cường quạt khí ở ao nuôi.

- Độ kiềm trong nước cấp tại vùng nuôi An Hòa Hải, An Cư, Hòa Hiệp Nam, Hòa Tâm, Hòa Xuân Đông dao động từ 28- 84 mg/l, thường xuyên thấp và chưa phù hợp cho nuôi tôm thẻ chân trắng. Người nuôi cần tăng độ kiềm bằng vôi (CaCO_3)/Dolomite ($\text{CaMg}(\text{CO}_3)_2$),... với liều lượng thích hợp, hòa tan, tạt quanh bề mặt ao lắng kết hợp sục khí, sau đó cấp vào ao nuôi.

- Hàm lượng COD, $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$ trong nước cấp tại vùng nuôi Hòa Tâm vượt

GHCP, ngoài ra $\text{NH}_4^+\text{-N}$, TSS khá cao tiệm cận GHCP. Do đó, trước khi cấp nước vào ao, nên cho nước chảy qua túi lọc vải mịn (lưới 50–200 micromet) để loại bỏ rác, sinh vật lạ, tảo và chất rắn lơ lửng; sử dụng các loại chế phẩm sinh học có uy tín để giảm hàm lượng COD, $\text{NH}_4^+\text{-N}$; sử dụng vôi (đặt túi vôi tại đầu nguồn nước cấp vào ao)/phèn nhôm ($\text{Al}_2(\text{SO}_4)_3$)/PAC nhằm làm giảm $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$ ở ao lắng trước khi cấp vào ao nuôi.

+ Mật độ *Vibrio spp.* trong nước cấp tại vùng nuôi An Hòa Hải cao hơn GHCP ($> 10^3$ cfu/ml). Do đó, người nuôi cần khử trùng nước bằng Chlorine/thuốc tím hay chế phẩm phù hợp ở ao lắng (liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất), giữ ít nhất 24-48 giờ, sục khí mạnh (chú ý khử Chlorine dư bằng Natri thiosulfate - $\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_3$ nếu sử dụng Chlorine).

- Nhìn chung, chất lượng nước cấp trong đợt quan trắc tại Hòa Tâm, Hòa Xuân Đông chưa được cải thiện và chưa phù hợp cho nuôi tôm nước lợ, vì vậy không nên cấp nước trực tiếp vào ao nuôi, cần áp dụng một số biện pháp xử lý tổng hợp (như đã nêu ở trên) ở ao lắng, trước khi cấp vào ao nuôi. Các vùng nuôi còn lại có chất lượng nước tương đương so với đợt quan trắc trước.

- Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo thời tiết, lưu lượng nước trên các con sông.

- Đảm bảo đủ vôi (CaCO_3 , Dolomite), rải vôi quanh bờ ao trước khi trời mưa; sau khi mưa tạnh, tát vôi quanh bề mặt ao nhằm ổn định môi trường nước ao nuôi.

- Đặt ống xả tràn ở ao nuôi phòng trường hợp mưa to, làm giảm độ mặn đợt ngọt ảnh hưởng đến sức khỏe tôm nuôi.

- Theo dõi các chỉ tiêu môi trường nước ao nuôi như: nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, độ kiềm, màu nước; theo dõi màu sắc gan tụy, ruột tôm và kiểm tra thức ăn ở nhà để có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.

- Cho ăn với lượng thức ăn phù hợp với sức khỏe của tôm và diễn biến thời tiết thực tế, kiểm soát lượng thức ăn, hạn chế dư thừa.

- Thường xuyên vệ sinh/si-phông đáy ao nuôi (đối với ao lót bạt).

- Thu hoạch toàn bộ hoặc thu tỉa tôm nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm, đặc biệt tại các vùng nuôi có nguy cơ ngập nước do mưa lũ (khu vực đang vào mùa mưa). Không thả giống mới ở những khu vực trũng, thấp.

b) Đối với vùng nuôi tôm hùm lồng

- Lưu ý hàm lượng oxy hòa tan (DO) tại các vùng nuôi, đặc biệt là ở Xuân Phương và Xuân Thành (DO tầng đáy thấp).

- Tăng cường việc vệ sinh lồng nuôi, kiểm soát và thu gom thức ăn thừa, thu tỉa tôm đạt kích cỡ thương phẩm nhằm giảm hàm lượng chất hữu cơ có trong nước và lắng tụ trong trầm tích (COD và $\text{NH}_4^+\text{-N}$ cao ở các mẫu phân tích).

- Thường xuyên treo túi vôi ở góc lồng/bè hoặc đầu dòng chảy (khoảng 2-5 kg vôi/túi, đặt tại vị trí 1/2 chiều cao của lồng nuôi, kiểm tra và thay mới khi vôi hết) nhằm ức chế sự phát triển của *Vibrio spp.* (3/6 mẫu nước có mật độ *Vibrio spp.* $> 10^3$ cfu/ml).

- Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo thời tiết, lưu lượng nước trên

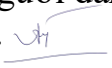
các con sông.

- Giảm lượng thức ăn khi có mưa to, bổ sung khoáng, vitamin C, men tiêu hóa vào thức ăn; lặn theo dõi/quan sát tôm nuôi, đồng thời thu gom thức ăn thừa, phụ phẩm nhuyễn thể (nếu có) ít nhất ngày 1 lần.

- Chuẩn bị máy sục khí, bình ôxy, ôxy dạng viên nén phòng khi ôxy hòa tan thấp cục bộ tại khu vực nuôi.

- Chủ động phòng các bệnh như đen mang, nấm và ký sinh trùng trên tôm hùm nuôi khi mùa mưa đến.

- Kiểm tra, gia cố lưới lồng, dây neo, phao, chòi canh,... chắc chắn, phòng trường hợp bão số 10 đi vào biển Đông.

Trên đây là kết quả quan trắc môi trường môi trường các vùng nuôi trồng thủy sản của tỉnh Đắk Lắk đợt 20, ngày 22- 23/9/2025. Chi cục Thủy sản và Biển đảo đề nghị các xã, phường liên quan quan tâm phối hợp thông tin đến người dân ở địa phương có nuôi trồng thủy sản biết và chủ động kịp thời ứng phó./. 

(Đính kèm Thông báo kết quả quan trắc môi trường nuôi trồng thủy sản tỉnh Đắk Lắk đợt 20)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Đ/c Nguyễn An Phú - PGĐ Sở (b/c);
- Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các xã/phường: Hòa Hiệp, Hòa Xuân, Ô Loan, Tuy An Đông, Tuy An Nam, Tuy An Bắc, Xuân Lộc, Xuân Cảnh, Sông Cầu, Xuân Đài, Hòa Hiệp, Hòa Xuân;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, Uyên (20b)

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Hòa